**TUẦN 12**

**CHỦ ĐỀ: NIỀM VUI TUỔI THƠ**

**BÀI 21: THẢ DIỀU (TIẾT 1 + 2)**

ĐỌC: THẢ DIỀU

*Thứ hai, ngày 21/ 11/ 2022*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng từ ngữ, đọc rõ ràng bài thơ Thả diều bài thơ của Trần Đăng Khoa, biết ngắt nghỉ đúng giọng phù hợp. Nhận biết được vẻ đẹp của cánh diều, vẻ đẹp của làng quê (qua bài đọc và tranh minh họa). Cánh diều gần gũi với các sự vật ở thôn quê như (con thuyền, trăng vàng, hạt cau, lưỡi liềm …) cánh diều làm cảnh thôn quê thêm tươi đẹp.

- Hiểu được nội dung bài đọc: Từ bài thơ và tranh minh hoạ nhận biết được tình cảm yêu thương và gắn bó của bạn nhỏ dành cho quê hương, đất nước.

***1.2. Viết:***

- Viết chữ hoa L cỡ vừa và cỡ nhỏ .

- Viết câu ứng dụng: Làng quê xanh mát bóng tre.

***1.3. Nói và nghe:***

Biết dựa vào tranh và lời gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh. Biết chọn và kể lại được 1 - 2 đoạn của câu chuyện Chúng mình là bạn.

**2. Phát triển năng lực:**

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Mẫu chữ hoa L.

- HS: Vở BTTV, Vở Tập viết; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: THẢ DIỀU**  *Ngày dạy : 20 /11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của GV** |
| **1. Khởi động: (5’)**  **-** GV cho HS nhắc lại tên bài học hôm trước.  - GV cho HS đọc lại một đoạn trong bài *Nhím nâu kết bạn* .  - GV hướng dẫn và tổ chức cho các em quan sát tranh minh hoạ thả diều làm việc theo cặp (hoặc nhóm) với câu hỏi và yêu cầu định hướng như sau:  + Các bạn trong tranh đang chơi trò chơi gì ?  + Em biết gì về trò chơi này ?  **\* Giới thiệu bài**  - GV cho HS xem tranh/ ảnh minh hoạ thả diều và giới thiệu về bài đọc  - GV ghi đề bài: Thả diều | - HS hát và vận động theo bài hát.  - HS nhắc lại tên bài học trước:  *Nhím nâu kết bạn* .  - HS quan sát tranh minh hoạ.  - Cặp đôi/ nhóm: Cùng nhau chỉ vào tranh trong SGK, nói về đặc điểm của thả diều    *+ Thả diều*    + HS tự nêu câu trả lời  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. |
| **2. Khám phá: (30’)**  **2.1. Đọc mẫu**  - GVHDHS quan sát tranh minh hoạ bài đọc, nêu nội dung tranh.  - GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. Nhấn giọng ở các từ ngữ được xem là tín hiệu nghệ thuật  VD: Trời /như cánh đồng  Diều em / - lưỡi liềm  Ai quên / bỏ lại  **2.2. Đọc khổ thơ**  - GV HD HS chia khổ thơ  + Bài được chia làm mấy khổ thơ ?  - GV cùng HS thống nhất.  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp. để HS biết cách luyện đọc theo cặp.  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?  - GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương: no gió, lưỡi liềm, nong trời nhạc trời.  - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.  - GV cho HS đọc nối tiếp khổ thơ l2.  - GV giải nghĩa 1 số từ khó: **hạt cau, lưỡi liềm**  **2.3. Đọc nhóm**  - Cho HS đọc nhóm 5  - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.  **2.4. Thi đọc**  - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm  **-** GV nhận xét và đánh giá.  - Gọi HS đọc toàn VB.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - HS quan sát và trả lời: *Tranh vẽ các bạn đang thả diều trên cánh đồng . Bạn nào cũng vui và chăm chú nhìn theo cánh diều …..*  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm.  - 5 khổ thơ  - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.  - HS đọc nối tiếp lần 1.  - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.  - HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).  - HS luyện đọc câu khó theo nhóm đôi  - HS đọc nối tiếp (lần 2-3)  - HS đọc trong nhóm 5  - HS góp ý cho nhau.  - HS đọc thi đua giữa các nhóm.  - HS cùng GV nhận xét và đánh giá.  - 1 - 2 HS đọc toàn bài.  - HS nhận xét và đánh giá bạn. |
| **TIẾT 2** | |
| **HĐ1. Khởi động: (3’)**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **HĐ2. Luyện tập, thực hành: (28’)**  **2.1.Trả lời câu hỏi**  ***Câu 1****. Kể tên những sự vật giống cánh diều được nhắc tới trong bài thơ?*  - GV cho HS đọc lại toàn bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi.  - GV yêu cầu HS xem lại 4 khổ thơ đầu và nhìn tranh minh hoạ: Tranh vẽ những gì?  - GV cùng HS thống nhất câu trả lời.  ***Câu 2:*** *Hai câu thơ : “Sao trời trôi qua ./ Diều thành trăng vàng” Tả cánh diều vào lúc nào?*  - GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp và giao lưu giữa các nhóm với nhau.  - GV theo dõi các nhóm trao đổi.  - GV cùng HS nhận xét, góp ý.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm:  + GV mời đại diện một số nhóm trả lời.    - GV cùng HS nhận xét, góp ý.  ***Câu 3.*** *Khổ thơ cuối bài muốn nói điều gì ?*  - GV cho HS trao đổi theo nhóm:  + Cả nhóm thống nhất cách giải thích phù hợp nhất.  - GV đưa ra câu hỏi gợi ý : *cùng với tiếng sáo diều , cảnh vật đó biến đổi ra sao ? Cảnh vật như thế có đẹp không ? Trong khổ thơ có từ ngữ nào thể hiện sự đông vui , giàu có không ?*    ***Câu 4****. Em thích nhất khổ thơ nào trong bài ? Vì sao*  - GV cho HS trao đổi theo nhóm:  + Từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý.  \*\* Học thuộc lòng khổ thơ em thích  GV cho HS tự nhớ hoặc để lại vài từ ngữ trong dòng thơ  - Cho học sinh chơi trò chơi học thuộc lòng bằng cả khổ thơ  **2.2. Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm cả bài.  - GVHD HS luyện đọc cả bài .  - GV theo dõi, uốn nắn cho HS.  **2.3. Luyện tập theo văn bản đọc**  *Câu 1. Từ ngữ nào được dùng để nói về âm thanh của sáo diều ?*  *-* No gió và uốn cong có thể hiện âm thanh không ?  - GV và học sinh thống nhất câu trả lời : Trong ngần diễn tả âm thanh của sáo diều  *Câu 2. Dựa theo khổ thơ thứ tư , nói một câu tả cánh diều .*  - GV yêu cầu HS đọc thầm lại khổ 4.  - GV mời 1 - 2 HS đọc các từ ngữ cho trước.  - GV mời một số HS tìm ra những từ ngữ chỉ đặc điểm trong số các từ đã cho.  - GV và cả lớp góp ý.:  **3. Vận dụng: (3’)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | \* HS tham gia chơi trò chơi “*Bắn tên”*.  - Lớp trưởng điều hành lớp chơi.  - 1-2 HS đọc lại bài.  - 1 HS đọc lại 4 khổ thơ đầu .  - HS trao đổi nhóm 2.  - Cả lớp thống nhất câu trả lời: *+những sự vật được nhắc tới trong bài thơ: chiếc thuyền , trăng vàng , hạt cau ,lưỡiliềm ,*  - HS trao đổi theo nhóm.  + Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý.  + Cả nhóm thống nhất cách trả lời: *Hai câu thơ đó tả cánh diều vào ban đêm*  + Đại diện các nhóm lên chia sẻ.  - Các nhóm nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe.  + Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý.  *+ VD: Do vào thời điềm đó bầu trời có trăng, sao ….*  - Các nhóm nêu cách giải thích trước lớp.  - HS trao đổi theo nhóm  +Từng HS nêu khổ thơ mình thích và giải thích vì sao em thích  - HS đọc thuộc lòng  - HS chơi trò chơi và đọc HTL khổ thơ mình thích  - HSđọc cả bài .  - Cả lớp theo dõi đọc thầm  - HS xem lại khổ thơ thứ hai và những từ ngữ đã cho  - 1-2 HS suy nghĩ trả lời  - HS chọn từ ngữ  - HS đọc  - HS tìm và chia sẻ.  - HS trả lời  - Lắng nghe |
| **TIẾT 3: VIẾT: CHỮ HOA L**  *Ngày dạy : 21 /11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của GV** |
| **HĐ1. Khởi động: (3’)**  - GV giới thiệu bài:  - GV ghi bảng tên bài.  **2. Luyện tập, thực hành: (29’)**  **2.1. *Viết chữ hoa L***  - GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa L và hướng dẫn HS:  + Quan sát mẫu chữ L: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa L.  + GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.  + GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ L hoa (nếu có).  D:\Hướng dẫn viết chữ viết hoa  - Chữ cái L.png  - GV cho HS tập viết chữ hoa L trên bảng con (hoặc nháp).  - GV theo dõi HS viết bài trong VTV2/T1.  - GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.  **2.2. Viết câu ứng dụng:**  - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Có công mài sắt, có ngày nên kim.*  - GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:  + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?  + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.  + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?  - Cho HS viết vở  - GV quan sát, uốn nắn HS còn lúng túng  - Thu vở NX bài  **HĐ3. Vận dụng: (3’)**  - GV cho HS nêu lại ND đã học.  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát tập thể bài hát *Chữ đẹp mà nết càng ngoan.*  **-** HS lấy vở TV2/T1.  - HS quan sát chữ viết mẫu:  + Quan sát chữ viết hoa L: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa L.  • Độ cao: 5 li.  • Chữ viết hoa L gồm 3 nát cơ bản : cong dưới , lượn dọc và lượn ngang  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS quan sát GV viết mẫu.  **•** Từ điểm đặt bút ở giao điểm đường kẻ ngang 6 viết một đường cong lượn đươi như viên phấn đầu các chữ C và Gsau đó đổi chiều bút , viết nét lượn ngang tạo một vòng xoắn nhỏ ở chân chữ . Điểm dừng buts là giao điểm của đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5  - HS tập viết chữ viết hoa L. (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.  - HS nêu lại tư thế ngồi viết.  - HS viết chữ viết hoa L (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở Tập viết 2 tập một.  - HS góp ý cho nhau theo cặp.  - HS đọc câu ứng dụng: ***Làng quê xanh mát bóng tre***  - HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có).  + Viết chữ viết hoa L đầu câu.  + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong cấu bằng khoảng cách viết chữ cái o.  + Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa L, h, g cao 2,5 li (chữ g cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li, chữ q cao 2 li; các chữ còn lại cao 1 li.  - Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một.  - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.  - HS nêu ND đã học.  + HS nêu cảm nhận sau tiết học.  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 4: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN CHÚNG MÌNH LÀ BẠN**  *Ngày dạy : 21/11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3’)**  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.  - GV giới thiệu. kết nối vào bài.  - GV ghi tên bài.  **2. Luyện tập, thực hành: (27’)**  **2.1.Nói và nghe**  *a. Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh.*  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4) và cho nội dung các bức tranh (thể hiện qua các nhân vật và sự việc trong mỗi bức tranh).  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV theo dõi phần báo cáo và giao lưu của các nhóm.  - Từ nội dung các bức tranh, HS đoán nội dung câu chuyện.  *b. Nghe kể câu chuyện.*  - GV kể chuyện.  *c. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.*  - GV gọi HS chọn kể 1 – 2 đoạn trong câu chuyện.  - GV cho 2 – 4 HS kể nối tiếp 4 đoạn  **-** GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.  **2.2. Hoạt động vận dụng: (3p)**  - GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:  - GV nói để nói được hành trình hạt đỗ con trở thành cây đỗ, HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện Chú đỗ con, nhớ những ai hạt đỗ nằm trong lòng đất có thể nảy mầm và vươn lên thành cây đỗ.  **4. Vận dụng (2p)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học Thả diều các em đã:  + Đọc - hiểu bài Thả diều  + Viết đúng chữ viết hoa L, câu ứng dụng: **Làng quê xanh biếc lá tre**  + Nghe – kể được câu chuyện **Chúng mình là bạn**  - HS nêu ý kiến về bài học  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | \* Lớp hát tập thể  **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  **-** HS ghi bài vào vở.  - HS quan sát tranh, đọc thầm lời gợi ý dưới tranh.  - HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.  - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.  ***+ Tranh 1****: ếch ôp, sơn ca , nai vàng là bạn*  ***+ Tranh 2:*** *các bạn kể cho nhau nghe bao chuyện lạ*  ***+ Tranh 3****: các bạn đổi chỗ cho nhau để biết điều kì lạ*  ***+ Tranh 4:*** *Bài học cho các bạn*  - HS dưới lớp giao lưu cùng các bạn.  - HS dự đoán ND câu chuyện.  - HS lắng nghe.  - Từng HS kể theo gợi ý của tranh trong SHS.  + Mỗi bạn có thể kể trong 1 phút, tập trung vào điều đáng nhớ nhất.  + Cả nhóm hỏi thêm để biết được rõ hơn về hoạt động trong kì nghỉ hè của từng bạn.  - Đại diện 1 số nhóm trả lời  + Nhóm nhận xét, góp ý.  - HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện.  - HS có thể kể cho người thân nghe toàn bộ câu chuyện, hoặc chỉ cần nói tóm tắt:  - HS có thể trao đổi với người thân xem câu chuyện muốn nói điều gì với các bạn nhỏ?  - HS vận dụng về kể lại cho người thân nghe câu chuyện.  - Có thể nêu nhận xét của em về tình bạn giữa ếch ộp , sơn ca và nai vàng  - Lắng nghe ý kiến của người thân khi nghe em kể chuyển  - HS nhắc lại những nội dung đã học.    - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?). |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

**BÀI 22: TỚ LÀ LÊ- GÔ (6 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài, biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy giữa các cụm từ. Biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn. Biểu được nội dung bài về một đồ chơi hiện đại được nhiều trẻ em yêu thích (đồ chơi lắp giáp lê- gô) nắm được cách sắp xếp, tổ chức thông tin trong văn bản.

- Trả lời được các câu hỏi. Hiểu và nắm được nội dung chính của bài.

***1.2. Viết:*** ***Nghe -viết:***

- Nghe - viết đúng chính tả một đoạn bài **Đồ chơi yêu thích**

- Biết trình bày tên bài và đoạn văn; biết viết hoa chữ cái đầu câu và biết đặt đúng dấu phẩy, dấu chấm.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt ng / ngh/ ch/ tr/uôn / uông

***1.3. Luyện từ và câu:***

- HS nói được tên các đồ chơi đặt được câu nêu đặc điểm ;

- Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, nói tên các trò chơi dân gian;

- Viết được đoạn văn giưới thiệu đồ chơi em thích

***1.4. Luyện viết đoạn:***

- Nói về một hoạt động của các bạn nhỏ dựa theo tranh và câu hỏi gợi ý

- Biết viết đoạn văn 3 - 4 câu kể về một đồ chơi yêu thích .

***1.5. Đọc mở rộng:***

- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài, biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy giữa các cụm từ. Tìm và đọc mở rộng được các bài hướng dẫn tổ chức một trò chơi hoặc hoạt động tập thể .

- Trả lời được các câu hỏi. Hiểu và nắm được nội dung chính của bài.

**2. Phát triển năng lực:** Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học.

Phát triển hoạt động ngôn ngữ, có niềm vui khi tham gia chơi các trò chơi.

**3. Phát triển phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa (tranh minh hoạ nội dung bài chính tả). Phiếu học tập cho bài tập chính tả.

2. Học sinh: Vở Chính tả, vở BTTV

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: TỚ LÀ LÊ- GÔ**  *Ngày dạy : 22/11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV cho HS nhắc lại tên bài học trước.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ, trao đổi trong nhóm về những điều quan sát được trong tranh và trả lời các câu hỏi:  + Nêu tên các đồ chơi của em ?  + Em thích đồ chơi nào nhất ? Vì sao?  \* Giới thiệu bài  - GV nhận xét chung và chuyển sang bài mới GV ghi tên bài: **Tớ là lê – gô** | - HS nhắc lại tên bài học trước (*Thả diều )*  - HS nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  HS quan sát và thực hiện yêu cầu  - HS làm việc theo cặp đôi: Cùng nói cho nhau nghe về về đồ chơi mà mình thích nhất  + Một số HS trình bày kết quả thảo luận.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. |
| **2. Khám phá (30p)**  **a. Đọc mẫu**  - GV hướng dẫn cả lớp:  + GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ  **b. Đọc đoạn**  - Gọi HS chia đoạn  - GV chia nhóm để HS thảo luận, cử đại diện đọc đoạn bất kì theo y/c của GV.  - GV lắng nghe, uốn nắn cho HS.  - GV cho HS nêu và đọc một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương.  - GV kết hợp hướng dẫn HS cách ngắt, nghỉ khi đọc câu dài.  - GV theo dõi, uốn nắn cho HS.  - Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2  - GVHDHS đọc chú giải trong SHS.  - GV giải thích thêm nghĩa của một số từ: *láp ráp*  - Em hiểu *lắp ráp* nghĩa là gì?  - Em hãy nói một câu có từ *lắp ráp ?*  - GV và HS nhận xét, góp ý.  **c. Đọc nhóm**  - GV tổ chức luyện đọc trong nhóm 4  **d. Thi đọc**  - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá thi đua.  - Gọi 1 HS đọc lại cả bài | - HS lắng nghe. Quan sát tranh  - HS đọc thầm và gạch chân từ khó đọc.    - HS chia đoạn theo ý hiểu.  ***+ Đoạn 1****: Từ đầu đến tớ không ?*  ***+ Đoạn 2****: tiếp theo đến... xinh xắn khác*  ***+ Đoạn 3****: tiếp theo đến những vật khác*  ***+ Đoạn 4:*** *phần còn lại*  - HS thảo luận, cử đại diện.  - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1theo cặp  - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.  *+ VD: lê – gô , lắp ráp …..*  - HS luyện đọc câu dài.  Chúng tôi / giúp các bạn / có trí tưởng tượng phong phú / khả năng sáng tạo và tính kiên nhẫn  - HS đọc nối tiếp lần 2 – 3  **Lắp ráp**: lắp các bộ phận vào với nhau cho đúng vị trí để tạo nên một vật hoàn chỉnh  VD: Các bạn đang lắp ráp mô hình  - HS đọc nhóm 4  - Một số (2 – 3) HS đọc trước lớp.  - HS và GV nhận xét.  - 1-2 HS đọc toàn bài. |
| **TIẾT 2** |  |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi khởi động  - GV cho HS đọc lại toàn bài.  **2. Khám phá (30p)**  **2.1 Trả lời câu hỏi:**  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi  - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, tìm hiểu bài văn và trả lời các câu hỏi.  ***Câu 1****.* Đồ chơi lê- gô còn được các bạn nhỏ gọi là gì ?  - GV nêu câu hỏi 1.  - GV yêu cầu 2 - 3 HS trả lời.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV và HS nhận xét, khen những HS đã tích phát biểu và tìm được đáp án đúng.  ***Câu 2***. *Nêu cách chơi lê – gô ?*  - GV tổ chức HS làm việc nhóm 4.  - GV nhắc HS xem đoạn 1 để tìm câu trả lời. Các nhóm làm việc.  - GV yêu cầu đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  ***Câu 3.*** *Trò chơi lê – gô đem lại lợi ích gì ?*  - GV nhắc HS xem đoạn 2 để tìm câu trả lời. Các nhóm làm việc.  - GV yêu cầu đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả.    + GV và HS nhận xét câu trả lời, thống nhất đáp án.  ***Câu 4****. Chọn nội dung phù hợp với mỗi đoạn trong bài đọc ?*  - GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung đoạn 2 và đoạn 3 để tìm câu trả lời.  - GV tổ chức cho cả lớp làm việc.  - GV và HS nhận xét câu trả lời, thống nhất đáp án.  - GV nói với HS: *Qua câu chuyện này, các em đã biết nhờ kiên trì luyện tập, có trí tưởng tượng phong phú khi lắp ghép lê – gô .*  **4. Luyện đọc lại**  - GV cho HS đọc mẫu toàn VB một lần.  - GV hướng dẫn HS tự luyện đọc bài đọc.  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, xem lại đoạn 4 để tìm lời khen trong bài.  **5. Luyện tập theo văn bản đọc**  ***Câu 1****. Từ ngữ chỉ đặc điểm của những khố lê – gô ?*  *- GV và HS thống nhất câu trả lời*  ***Câu 2***. Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được ?  - GV gọi đại diện 2 – 3 em trình bày kết quả của nhóm. GV và HS thống nhất đáp án.  - Gv hướng dẫn học sinh đặt câu theo yêu cầu  - GV và cả lớp góp ý.  - GV và HS cùng nhận xét và thống nhất cách chúc mừng bạn.  **3. Vận dụng (3p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | \* Lớp chơi trò chơi *Chuyền hoa*  - Lớp trưởng điều hành cho lớp chơi.  - HS đọc câu hỏi và xác định yêu cầu bài.  - 1 HS đọc câu hỏi 1.  - 2-3 HS trả lời câu hỏi.  *+ Đồ chơi lê- gô còn được các bạn gọi là đồ chơi lắp ráp .*  - HS đọc câu hỏi 2  - HS làm việc nhóm 4.  - Từng em tự trả lời câu hỏi, sau đó trao đổi nhóm.  - Nhóm / cặp :  + 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi.  *- Các khối lê- gô được lắp ráp thành các đồ vật rồi được tháo rời ra để ghép thành các đồ vật khác*  - Nhóm khác nhận xét, đánh giá.  - 1 HS đọc lại đoạn 2, lớp đọc thầm đoạn 2.  - 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi.  *- Trò chơi lê – gô giúp học sinh có trí tưởng tượng phong phú , khả năng sáng tạo và tính kiên nhẫn*  - HS nhận xét, góp ý cho bạn.  - 1HS đọc câu hỏi 4, HS đọc thầm nội dung .  - HS trao đổi nhóm 4.  + 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi.  *Đoạn 1: Giới thiệu tên gọi lê- gô*  *Đoạn 2: Tả đặc điểm lê- gô*  *Đoạn 3: Hướng dẫn cách chơi lê – gô*  *Đoạn 4: Nói về lợi ích của việc chơi lê – gô.*  - HS lắng nghe.  - 1 - 2 HS đọc to toàn bài đọc trước lớp.  - Cả lớp đọc thầm theo.  - Từng HS tự luyện đọc toàn bài đọc.  - Một HS đọc to yêu cầu. Các HS khác đọc thầm theo.  - Đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả của nhóm.  - Từng học sinh nhẩm lại đoạn 2  - Trao đổi đưa ra đáp án  - Khối nhỏ, đầy màu sắc, hình viên gạch, hình nhân vật tý hon, hình xinh xắn  - Mỗi HS chọn 1 TN trong phần 1 để đặt câu  VD:  + Em thích những quả bóng đầy màu sắc.  + Hộp bút của em có rất nhiều hình tí hon.  + Bộ đồ xếp hình có nhiều hình xinh xắn.  - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE -VIẾT: ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH**  *Ngày dạy: 23/11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV KT đồ dùng, sách vở của HS.  **2. Luyện tập, thực hành (30p)**  **2.1 Nghe - viết (30p)**  - GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.  - GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết  + Các bạn đã thích những đồ chơi gì ?  \* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - Cho HS viết BC từ khó.  + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?  - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV chấm một số bài của HS.  - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.  **2.2. Làm bài tập**  **Bài tập 2:** *Tìm những chữ cái còn thiếu trong bảng. Học thuộc tên các chữ cái.*  - GV nêu bài tập.  - GVHDHS nắm vững yêu cầu bài.  Trước khi làm bài tập, GV giải thích cho HS cách viết 1 số từ hay sai và chữ đầu câu  **Bài tập 3:** *Chọn ng hay ngh thay cho ô vuông*  - GV hướng dẫn học sinh nhắc lại quy tắc chính tả sử dụng ng / ngh  - GV tổ chức hoạt động nhóm 4.  -  - GV và HS nhận xét, chốt đáp án.  **Bài tập 4.**  - GV nêu bài tập.  - GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS làm bài tập.  - Đại diện nhóm trình bày.  a. Điền tr hay ch  b. Điền uôn hay uông  **3. Vận dụng (2p)**  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | **\*** Lớp hát và vận động theo bài hát *Bảng chữ cái Tiếng Việt.*  - HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS - hai khổ cuối bài thơ).  - 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.  *+ Tớ rất thích các đồ chơi truyền thống ……*  - Đồ chơi hiện đại và truyền thống  ***+*** *Những chữ đầu câu viết hoa.*  + HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.  *VD: rất thích , truyền thống , chong chóng ,giữ gìn , …*  - HS viết chữ dễ viết sai.  ***+*** *Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.*  - HS nghe - viết bài vào vở chính tả.  - HS nghe và soát lỗi:  + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).  + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).  - HS quan sát bài viết đẹp của bạn.  - HS đọc yêu cầu của bài tập. HS đọc thầm theo  - HS nhắc lại quy tắc chính tả ng/ ngh  - HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm 4.  a. Dù ai nói **ng**ả nói **ngh**iêng  Lòng ta vẫn vứng như kiềng ba chân  b. **Ng**ười không học như **ng**ọc không mài  c. Mấy cậu bạn đang **ng**ả **ngh**iêng tìm chỗ chơi đá cầu  - HS lắng nghe.  - HS nêu YC  - HS làm việc nhóm, viết kết quả vào phiếu nhóm.  - Các nhóm báo cáo kết quả.  a. **tr**ung thu, **ch**ung sức, **ch**ong **ch**óng, **tr**ong xanh  b. chuông gió, chuồn chuồn, cuộn chỉ.  - HS nêu  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM**  *Ngày dạy: 23/11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.  - GV hỏi: *Bạn nhỏ đã làm những công việc gì?*  - GV kết nối vào bài mới*.*  **2.Luyện tập, thực hành (30p)**  **\* Hoạt động 1. Làm bài tập 1**  - GV nêu bài tập.  - GV chiếu tranh lên bảng và hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.  - GV mời đại diện các nhóm trả lời. GV và HS thống nhất đáp án.  - GV và HS nhận xét, bổ sung.  **Hoạt động 2. Làm bài tập 2**  *Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, nói tên các trò chơi dân gian.*  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: HS cùng nhau quan sát các bức tranh, dựa vào gợi ý dưới tranh để đặt câu  GV có thể đưa ra câu hỏi gợi ý để học sinh đặt câu  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV và HS thống nhất đáp án.  **Hoạt động 3. Làm bài tập 3**  *Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết câu vào vở*  - GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS làm bài  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả.  **3. Vận dụng (3p)**  - GV tổng kết, đánh giá.  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi HS. | - HS hát và vận động theo bài hát: *Bé học bài*  - HS trả lời: *viết bài và đọc bài hát*  - HS ghi bài vào vở.  - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.  - HS quan sát các hình và thảo luận về tên của các đồ chơi trong từng hình.  - HS thảo luận theo nhóm 2.  - Đại diện các nhóm trả lời.  Gấu bông , rô bốt , ô tô , dây để nhảy ,siêu nhân , cờ cá ngựa , lê- gô….  - HS xác định yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm (nhóm 2), quan sát và đặt câu .  - Đại diện HS trình bày kết quả trước lớp  VD : Búp bê rất đẹp  Em rất thích rô – bốt .  - HS nhận xét, góp ý.  - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.  - HS sắp xếp các từ ngữ  a. Chú gấu bông rất mềm mại.  b. Đồ chơi lê – gô có nhiều màu sắc sặc sỡ.  c. Bạn búp bê xinh xắn và dễ thương.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 5: LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU VỀ MỘT ĐỒ CHƠI**  *Ngày dạy: 23 /11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: quan sát tranh và thảo luận theo các câu hỏi gợi trong SHS.  **2. Luyện tập, thực hành: (30p)**  **2.1.** *Giới thiệu các đồ chơi mà em yêu thích ?*  + GV hướng dẫn HS .  - GV HS trình bày kết quả.  **2**.**2**. *Viết 3 – 4 câu kể về một đồ chơi mà em thích*  - GV đọc yêu cầu của bài tập.  - GV hướng dẫn HS làm việc cả lớp: kể về một số đồ chơi .  - Dựa vào kết quả trao đổi, GV hướng dẫn HS viết vào vở.  - GV quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - GV mời 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình.  - HS đổi vở cho nhau để đọc và góp ý bài cho nhau.  - GV nhận xét kết quả bài làm của HS.  - GV nhận xét, tuyên dương những HS có bài viết hay và trình bày sạch đẹp.  **3. Vận dụng (2p)**  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  *Dặn dò: Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi chuẩn bị cho tiết 5+6.* | - Một HS đọc to yêu cầu của bài tập. Các HS khác đọc thầm theo.  - HS nêu yêu cầu của bài tập  - HS lắng nghe.  + Gấu bông , rô bốt , ô tô , dây để nhảy ,siêu nhân , cờ cá ngựa , lê- gô….  - HS giới thiệu về các đồ chơi : ( Câu hỏi gợi ý để hs thảo luận : Đồ chơi đó là gỉ ? , (hình dạng , màu sắc , kích thức ). Đồ chơi đó được chơi như thế nào ?Vì sao em thích đồ chơi đó ?  - HS khác nhận xét , gợi ý  - HS đọc đề, nêu YC  - HS làm việc cả lớp: kể về một đồ chơi mà em yêu thích  – 2 – 3 HS kể trước lớp về một hoạt động em đã tham gia.  - 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình.Các bạn khác nhận xét sửa sai cho bạn  - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 6: ĐỌC MỞ RỘNG**  *Ngày dạy: 24/11/ 2023* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**  **-** HS hát và vận động theo nhạc  **2. Luyện tập, thực hành (30p)**  **1.** *Tìm đọc các bài hướng dẫn trò choi hoặc hoạt động tập thể*  - GV YC HS lấy sách, truyện đã chuẩn bị.  - GV hướng dẫn HS nhiệm vụ đọc.  - HS làm việc nhóm 4. Các em trao đổi với nhau về những nội dung sau: Nhan đề của bài viết về đồ chơi các em đã đọc? Điều thú vị nhất trong bài viết về bài học đã đọc?  + Vì sao em coi điều đó là thú vị nhất?  Gv gợi ý một số trò chơi : bịt mắt bắt dê , mèo đuổi chuột các hoạt động tập thể : múa hát , đố vui ….  **2.** *Ghi lại các bước tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể em yêu thích*  - Một số (2 – 3) HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về đồ chơi hoạt hoạt động tập thể .  - GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị. Nói rõ ưu điểm để HS cùng học hỏi.  **3. Vận dụng (3p)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài 8, các em đã:  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà. | - HS thực hiện  - 2-3 HS lên đọc. Nêu tên đồ chơi mà em yêu thích nhất.  - HS lấy sách, truyên đã chuẩn bị hoặc nhận từ GV.  - HS nghe GV HD nhiệm vụ đọc.  - HS trao đổi theo nhóm 4 dựa vào gợi ý:  - HS nêu theo cảm xúc thật.  + HS chia sẻ    - Một số (2 – 3) HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc.  - Các HS khác có thể nhận xét hoặc đặt câu hỏi.  - HS nêu nội dung bài đã học.  - Hiểu về giá trị của sự kiên trì luyện tập qua câu chuyện Tớ là lê – gô  - HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?). |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................